

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 799: Có Nhân Ất Có Quả

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 068)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Có nhân ắt có quả. Nếu chẳng tạo riêng cái nhân thù thắng, để mau chứng đắc quả vị thù thắng, thì quả báo của định nghiệp, làm sao tránh khỏi? Người xưa có câu: “Thiện ác đến cùng đều có báo, chỉ khác đến sớm hay muộn mà thôi”. Cổ đức lại dạy: “Muôn thứ mang chẳng được, chỉ có nghiệp theo mình”. Lời này ý nói vạn sự đều là không, chỉ có nhân quả là còn đó. Từ đó mà xét, kiếp người sống ở thế gian, có thú vị gì đâu?】

Chúng ta vẫn tiếp tục thảo luận về vấn đề này, có thiện nam tử, thiện nữ nhân thọ trì, đọc tụng kinh này. Nếu chiếu theo những lời Phật dạy trong kinh, người ấy nhất định sẽ được chư Phật hộ niệm, Long Thiên ủng hộ. Tại sao quả báo thù thắng như vậy họ lại không đạt được, mà điều họ nhận lấy lại là bị người đời khinh chê? Đây là nhận được một kết quả hoàn toàn trái ngược, bên trong ắt phải có nguyên nhân. Phật vì chúng ta mà nói rõ, người này đời trước tạo tội nghiệp rất nặng, đáng lẽ ra phải đọa vào ác đạo. Nhờ việc bị người đời khinh chê, sự khinh chê đó chính là quả báo; nói cách khác, đây là tội nặng mà báo nhẹ, cho nên đó không phải là chuyện xấu. Người thực sự sáng tỏ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, sẽ không những không hoài nghi kinh giáo của Thế Tôn, không khởi tâm nghi ngờ, mà còn biết rằng đây là đang tiêu trừ nghiệp chướng. Nghiệp chướng tiêu trừ, cảnh giới tất nhiên sẽ được nâng cao. Trong đoạn chú giải gần hôm nay, có những điều rất đáng để chúng ta cảnh giác. Phàm là pháp thế gian hay xuất thế gian đều không rời khỏi nhân quả, chúng ta xem các kinh điển Đại thừa, kinh Pháp Hoa giảng về nhân quả Nhất thừa, kinh Hoa Nghiêm giảng về nhân quả Ngũ châu, những bộ kinh sâu xa thuộc liễu nghĩa Nhất thừa đều không rời khỏi nhân quả, hướng hồ là các kinh khác! Đây là điều trước tiên chúng ta phải làm rõ về chân tướng sự thật, thì chúng ta mới có lối thoát. Có nhân nhất định có quả, có quả đương nhiên có nhân. Giả như

chúng ta không đặc biệt tạo cái nhân thù thắng, để mau chứng đắc quả vị thù thắng, thì cả một đời người cũng không có cách nào thoát khỏi số mệnh. Người bình thường chúng ta hay nói: “Một đời đều do mạng, nửa điểm chẳng do người!” Lời này nói ra, chúng ta nghe cũng thấy rất chán nản, nghe thấy rất bi ai! Thật ra đó là do họ không biết cách chuyển biến nghiệp nhân, nên cả đời phải chịu sự chi phối của vận mệnh. Ở thế gian này, những người như vậy quả thật chiếm đại đa số.

Vài ngày gần đây, trên báo chí có một bản tin nhỏ, hôm đó tôi tình cờ xem qua, giới trẻ Nhật Bản dạo này đổ xô nhau đi xem bói. Xem bói chẳng phải là chuyện tốt đẹp gì, do mê hoặc điên đảo, tiền đồ mờ mịt, đời sống tinh thần trống vắng, người ta mới đi xem bói; nếu tiền đồ của chúng ta rực rỡ sáng lạn, cuộc sống rất mực phong phú, thì còn cần gì phải xem bói? Trước đây, Pháp sư Diệu Thiện ở Kim Sơn thường nói, ngài dạy mọi người rằng chúng ta đừng nên bận tâm đến vận mệnh, cũng không cần phải đi xem bói, điều quan trọng là phải biết “tạo tác nghiệp nhân”. Nghiệp là nhân của quả, vận mệnh là quả, vận mệnh từ đâu mà có? Vận mệnh là do chính bạn tạo tác mà thành. Bạn tạo nhân thiện, vận mệnh của bạn đương nhiên sẽ tốt; bạn tạo nhân ác, bạn có muốn tốt cũng tốt không nổi, đạo lý chính là như vậy, cho nên nhất định phải hiểu được cách tạo nhân. Con người có định nghiệp, cái gọi là định nghiệp là do đời trước tạo ra, Phật trong kinh đã bảo chúng ta: “Muốn biết nhân đời trước, hãy xem quả đời này”, ý của câu nói này là, nếu bạn muốn biết đời trước mình đã tạo nhân gì, thì những gì chúng ta nhận chịu trong đời này chính là nó. Ý nghĩa này, phần trước tôi cũng đã từng đề cập qua với chư vị.

Chúng ta được thân người, thân người gọi là “quả”. Có lẽ trong đời quá khứ, chúng ta tu năm giới, mười thiện tương đối tốt, nên cảm được cái quả đó, quả là được thân người. Tuy được thân người, nhưng tướng mạo mỗi người không giống nhau, thể chất không giống nhau, chúng ta nói tình trạng sức khỏe khác nhau. Hoàn cảnh sinh hoạt cũng không giống nhau, có người phát tài rất giàu có, có người lại vô cùng nghèo khổ, đây gọi là “báo”. “Quả” và “báo” là hai chuyện khác nhau, có quả thì có báo. Quả báo đều là nghiệp nhân do đời quá khứ tạo ra. Có người nào mà không có định nghiệp, cũng tức là có người nào mà không chịu sự chi phối của vận mệnh đâu? Không chỉ đời này, mà có thể nói đời đời kiếp kiếp đều phải chịu sự chi phối của vận mệnh. Vì sao lại bị vận mệnh chi phối? Vì không biết chân tướng sự thật này, đó chính là mê hoặc điên đảo tạo nghiệp chịu báo, đây chính là nghiệp duyên của luân hồi. Phương pháp

duy nhất là tu cái nhân thù thắng, để có thể nhanh chóng chứng đắc quả vị thù thắng, vậy thì xin chúc mừng bạn, bạn đã siêu việt rồi. Nói đến câu này, phần dưới tôi không giảng nữa, chắc hẳn quý vị ở đây cũng đã tự hiểu rõ rồi.

Trong thời đại của chúng ta hiện nay, ngoại trừ con đường niệm Phật cầu sinh Tịnh độ, không còn con đường thứ hai nào dễ đi nữa. Trong Phật giáo có rất nhiều pháp môn, lý luận không sai, phương pháp cũng không sai, quý vị cứ đi tu thử sẽ biết, cho nên pháp môn có sự khác biệt giữa khó và dễ. Các pháp môn khác phải đoạn Kiến Tư phiền não, chúng ta hãy thử nghĩ xem mình có thể đoạn được hay không? Kiến Tư phiền não là những gì? Điều đầu tiên chính là ngã kiến, khởi tâm động niệm đều chấp trước cái thân này là “ta”. Khi nào bạn không còn chấp trước cái thân này là ta nữa, bạn mới có thể phá được Kiến hoặc, chứng quả Tu Đà Hoàn. Kinh Kim Cang nói đến việc phá bốn tướng: vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sinh tướng, vô thọ giả tướng, quả Tu Đà Hoàn của Tiểu thừa cũng tu tập công phu này, họ tu tập có thành tích, nếu không có thành tích, họ sẽ không thể chứng Sơ quả. Họ tu tập có thành tích, cho nên họ chứng quả. Tiếp đến lại đem tám mươi một phẩm Tư hoặc trong ba cõi: tham, sân, si, mạn, nghi cùng với ác kiến, trong đó tham, sân, si, mạn, nghi là năm món Tư hoặc, còn ác kiến thuộc về Kiến hoặc, phải đoạn cho thật sạch sẽ, như vậy mới có thể siêu việt lục đạo luân hồi, thật không dễ dàng chút nào! Chúng ta suốt ngày từ sáng đến tối khởi tâm động niệm, điều đầu tiên luôn là “ta”, chưa bao giờ quên đi cái ta, bạn mới hiểu là nó khó dường nào. Các pháp môn khác muốn thành tựu ngay trong một đời, quả thật là quá khó! May mắn thay có Phật A Di Đà, Ngài đã kiến lập cho chúng ta pháp môn niệm Phật đời nghiệp vãng sinh, pháp môn này thật sự bất khả tư nghị, bất khả tư nghị chính là ở chỗ đời nghiệp. Đời nghiệp là gì? Là không cần đoạn Kiến Tư phiền não, mà vẫn có thể thành công.

Thế nhưng chư vị ở đây nhất định phải hiểu cho rõ, Kiến Tư phiền não chưa đoạn, thì làm sao có thể vãng sinh? Chính là nhờ niệm một câu Phật hiệu này có công phu rồi, đem Kiến Tư phiền não không chế lại, hàng phục lại; phiền não chưa đoạn, nhưng có thể hàng phục được nó. Thế nào gọi là hàng phục? Khởi tâm động niệm đều là A Di Đà Phật. Đại Thế Chí Bồ tát dạy chúng ta “đo nhiếp lục căn, tịnh niệm tương kế” (nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm nối tiếp), tương kế chính là một câu nối tiếp một câu, không có tạp niệm xen lẫn vào. Đây chưa hẳn là Nhất tâm, chúng ta thường gọi là công phu thành niệm, sức mạnh của nó có thể hàng phục phiền não. Chỉ cần phiền não có thể hàng phục được

rồi, liền có thể vãng sinh. Ý nghĩa của việc hàng phục phiền não này, nếu bạn vẫn chưa nghe hiểu, chúng ta đổi cách nói khác, thực ra ý nghĩa là như nhau; đó chính là buông xả, đem những chuyện vướng bận trong lòng bạn, những chuyện khiến bạn lo âu, những chuyện khiến bạn bận tâm, thấy đều buông xả hết, chỉ đề khởi một niệm A Di Đà Phật là được rồi, đây chính là hàng phục. Nếu vừa niệm Phật, lại vừa khởi vọng tưởng, vậy là không được, như vậy không thể vãng sinh. Bạn nói: “Tôi không có vọng tưởng nào khác, tôi làm lợi ích chúng sinh, hoằng pháp lợi sinh, có được không?” Cũng không được. Hoằng pháp lợi sinh cũng không được. Chư vị phải hiểu, bạn có cái tâm hoằng pháp lợi sinh đó, như đoạn trước đã giảng là tâm bạn “có chỗ trụ” mà hoằng pháp lợi sinh, thì quả báo đạt được là phước báo, là phước báo nhân thiên, đó không phải là tịnh nghiệp, đó là thiện nghiệp trong ba cõi sáu đường, cho nên bạn vẫn mãi quanh quẩn trong lục đạo mà không ra được. Việc hoằng pháp lợi sinh có cần làm không? Phải làm. Có nên để trong lòng không? Không được để trong lòng. Trong lòng chỉ có thể để một thứ duy nhất: A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, cái gì cũng không để, người như vậy quyết định được vãng sinh. Đây là điều kiện bắt buộc phải có để vãng sinh Tây Phương Tịnh độ, chúng ta không thể không biết. Đây chính là tạo cái nhân thù thắng, vãng sinh Tây Phương Tịnh độ chính là mau chứng quả vị thù thắng. Nghiệp mà chúng ta tạo trong đời này, và nghiệp tạo trong đời đời kiếp kiếp quá khứ, thấy đều mang cả về thế giới Tây phương Cực Lạc, đây gọi là đời nghiệp vãng sinh.

Mang về thế giới Tây phương rồi, có còn phải chịu quả báo nữa không? Không phải chịu báo nữa, đến nơi đó là thành Phật rồi. Vậy nghiệp sẽ đi về đâu? Nghiệp vẫn còn đó, chuyển phiền não thành Bồ-đề. Quý vị phải nhớ kỹ, nghiệp không hề bị đoạn dứt, mà là chuyển biến, chuyển thành Bồ-đề. Những thiện nghiệp trong A Lại Da của bạn, bạn có những hạt giống thiện nghiệp này, tương lai bạn đến các cõi nước của mười phương chư Phật, hiện thân ở ba đường thiện để thuyết pháp độ sinh. Phật Bồ-tát đến thế gian chúng ta để thị hiện, cũng phải có nhân duyên. Duyên là gì? Duyên là chúng sinh chúng ta có cảm, thì Ngài đến ứng. Nhân là gì? Là trong đời quá khứ Ngài có cái nhân trong lục đạo, nên Ngài mới có thể đến lục đạo để hiện thân; ác nghiệp tạo trong đời quá khứ, giúp Ngài có năng lực đến ba đường ác thọ sinh, để độ nạ quý, súc sinh, địa ngục; nếu Ngài không có những nghiệp nhân này, thì Ngài chẳng thể đi đâu được cả. Do đó có thể thấy, tập khí nghiệp thiện ác không phải là không có điểm tốt, điểm tốt cũng rất nhiều. Chỉ là đến cảnh giới của Phật, Ngài liền

chuyển nó thành duyên phận độ chúng sinh, chuyển thành cái này, chuyển phiên nào thành Bồ-đề. Trong Phật pháp thường nói “đoạn”, thật ra đoạn chính là chuyển; sau khi chuyển rồi, quả thật là không có quả báo khổ, Ngài nương vào đó để thị hiện. Nếu không có nghiệp nhân, Ngài sẽ không có cách nào thị hiện được. Nếu không thể vãng sinh, thì định nghiệp của chúng ta tuyệt đối không có cách nào chuyển được, đây thấy đều là sự thật thiên chân vạn xác.

Cái gọi là thiện ác đến cùng đều có báo, vì sao lại có cái đến sớm, cái đến muộn? Điều này phải xem ở chữ “duyên”. Phật trong kinh đã đem những sự thật này nói cho chúng ta rất rõ ràng, rất minh bạch. Nhân muốn biến thành quả, ở giữa nhất định phải có duyên, nếu không có duyên, không gặp được duyên, thì tuy có nhân cũng không thể kết quả. Ví dụ như chúng ta lấy một ví dụ, chúng ta trồng dưa, dưa là quả, nhân của dưa là gì? Là hạt giống; hạt dưa là hạt giống. Nó cần phải có đất đai, có lượng nước, có ánh sáng mặt trời, có không khí, thì nó mới có thể nảy mầm sinh trưởng ra hoa kết quả. Nếu chúng ta cắt đứt hết những duyên này, đem hạt dưa đó bỏ vào trong ly trà, dầu có để một trăm năm nó cũng sẽ không kết thành trái dưa. Tại sao vậy? Vì duyên đã bị cắt đứt rồi. Cho nên Phật pháp giảng “nhân quả” là nói tắt, ở giữa vẫn còn một chữ duyên, đó là cách nói nhân quả thông thường của chúng ta, tức là nhân duyên quả. Hơn nữa Phật khi thuyết pháp cho đệ tử trong kinh, Ngài thường không giảng “nhân quả”, mà Ngài giảng “duyên sinh”. Có thể thấy “duyên” thực sự là điểm then chốt. Chúng ta có thể niệm Phật vãng sinh thành Phật, là nương vào đâu? Nương vào duyên. Kinh Di Đà nói rất rõ ràng, không thể dùng chút ít thiện căn phước đức nhân duyên mà được sinh về nước đó. Duyên mà chúng ta gặp được vô cùng thù thắng, trong đời này nếu có thể nắm bắt được cái duyên, thì chúng ta muốn đạt được quả báo gì, liền có thể đạt được quả báo đó, đây là điều Phật thường nói trong kinh: mọi pháp đều từ tâm tưởng mà sinh. Tâm tưởng hiện tại là duyên, chủng tử chứa đựng trong thức A Lại Da đó là nghiệp nhân. Cho nên quả báo đến sớm hay đến muộn, không vì mối quan hệ nào khác, mà chính là mối quan hệ của duyên. Gặp duyên sớm, thì kết quả sớm, gặp duyên muộn, thì kết quả muộn, nhưng cái nhân đó sẽ mãi mãi không bao giờ biến mất, đây là điều chúng ta phải biết. Khi bạn biết rõ chân tướng sự thật này, mọi sự khởi tâm động niệm, mọi sự tạo tác của chúng ta, tự nhiên sẽ cẩn thận dè dặt. Quyết định không thể tạo nhân ác, nhân ác tuy tạo ra rất nhỏ, nhưng chắc chắn sẽ có quả báo.

Cổ đức dạy: Muôn thứ mang chẳng được, chỉ có nghiệp theo mình. Đây là lời do Đại sư Vĩnh Minh nói, chúng ta đến thế gian này với hai bàn tay trắng, tương lai cũng ra đi với hai bàn tay trắng, chẳng mang theo được một thứ gì. Nói “đến tay không đi tay không”, cách diễn đạt trên Tượng như vậy vẫn còn rất thô thiển, nếu chiếu theo giáo nghĩa ở phần trước của kinh Kim Cang mà nói, thì muôn pháp do duyên sinh. Chân tướng của nó chẳng qua chỉ là tướng sinh diệt nối tiếp nhau chín trăm lần trong một sát-na mà thôi, trên thực tế đương thể tức không, liễu bất khả đắc (ngay nơi thể là không, rốt ráo chẳng thể được), thì lấy đâu ra chuyện “muôn thứ mang chẳng được”, lại còn bàn đến chuyện đến với đi, đương thể tức không, liễu bất khả đắc. Thế nhưng nghiệp theo mình, nghiệp sẽ bám theo bạn, gặp duyên nó sẽ hiện ra quả báo. Cho nên chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật này, đừng nên hỏi về vận mệnh nữa, mà hãy tự hỏi hiện tại chúng ta đang tạo cái nghiệp gì, đây mới là người thực sự thông minh. Chúng ta có thể chuyển đổi vận mệnh của chính mình ngay trên phương diện nghiệp nhân, đây là người thông minh, vận mệnh của người như thế được nắm giữ trong tay chính họ, cải tạo vận mệnh của mình, sáng tạo vận mệnh của mình. Học Phật mà nếu ngay cả điểm này cũng không làm được, thì chúng ta đã học Phật uổng công rồi. Người thế gian hỏi bạn học Phật có lợi ích gì, lợi ích thấp nhất chính là tôi tự nắm bắt vận mệnh của mình, đây là lợi ích tối thiểu, tôi không chịu sự thao túng của vận mệnh, không chịu sự trói buộc của số phận. Chúng ta có thể giảng rõ ràng điểm này, thì người đến học Phật sẽ đông hơn.

Lời này nói lên vạn sự đều không, chỉ có nhân quả là còn đó. Điều này không sai một chút nào. Từ đó mà xét, kiếp người ở thế gian, có thú vị gì đâu? Câu nói này quả thật đã nhìn thấu cõi nhân gian, chúng ta thường gọi là nhìn thấu thế gian. Nói như vậy, chẳng lẽ người học Phật lại bị quan đến thế sao? Nhân sinh còn có ý nghĩa gì? Có thú vị gì đâu? Có lẽ rất nhiều người nghe những lời này sẽ cho rằng học Phật rất tiêu cực, Phật pháp là tiêu cực, nhưng họ đâu biết rằng những lời này không phải nói với người đã học Phật, mà là nói với người chưa học Phật. Người học Phật thì khác, đời người ở thế gian thú vị vô cùng, vì họ đã thực sự giác ngộ, họ đã thực sự thấu suốt. Không học Phật, bạn bị hoàn cảnh chi phối, bị vận mệnh làm chủ, điều này rất đáng thương, quả thật là vô nghĩa; nhưng sau khi học Phật rồi, chúng ta chi phối hoàn cảnh, làm chủ vận mệnh, được đại tự tại. Tâm Kinh mọi người thường xuyên trì tụng, Quán Thế Âm Bồ-tát, Quán Tự Tại Bồ-tát, tự tại! Tự tại chính là vui, không tự tại chính là khổ. Cho nên Phật pháp mang lại cho chúng ta là phá mê khai ngộ, lìa khổ được

vui. Những câu nói trên đây thuần túy là nói về sự mê hoặc điên đảo của thế gian, và quả báo mà họ phải gánh chịu.